

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HƯNG YÊN**

-----***-----

Bản án số: 09/2018/HSST
Ngày 06 tháng 02 năm 2018.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----***-----

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU - TỈNH HƯNG YÊN.**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Bùi Văn Tân.
- **Các hội thẩm nhân dân:**
 - + Ông Trần Xuân Hòa.
 - + Bà Đặng Thị Thêm.
- **Thư ký ghi biên bản phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu:** Bà Lê Thị Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2018/HSST ngày 22/01/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08 /2018/HSST-QĐ ngày 24/01/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn Đ - Sinh năm 1992.

Nơi ĐKKHKT, chỗ ở: thôn B, xã B, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Hoàng Văn Â (Đã chết); Con bà: Phan Thị Đ, sinh năm 1970

Bị cáo có 02 chị em bị cáo là út;

Vợ: Xa Thị G, sinh năm 1988; Con: có 02 người, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án: Chưa có.

Tiền sự: Ngày 04/10/2017, bị Công an xã B, huyện Khoái Châu xử phạt vi phạm hành vi hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

Nhân thân: Ngày 25/3/2013 bị Tòa án nhân dân quận I, thành phố Hà Nội xử 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo Đ bị tạm giữ từ ngày 10/11/2017. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1964.

Trú tại: thôn L, xã K, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. (Vắng mặt)

Người Có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn L, sinh năm 1993
Trú tại: thôn A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hưng Yên. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 09/11/2017, Hoàng Văn Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM biển số 89F8-6031 mang theo 02 bao tải để ở trong cốp xe đi từ thôn M, xã B đến cánh đồng thôn L, xã K, huyện Khoái Châu mục đích xem ruộng nhà ai sơ hờ sẽ trộm cắp bưởi để bán lấy tiền tiêu sài. Đ đi đến ruộng trông bưởi của gia đình bà Nguyễn Thị H sinh năm 1964 ở thôn L. Quan sát xung quanh không có người, Đ dựng xe ở bên phía đối diện với ruộng bưởi, sau đó mở cốp xe lấy 01 bao tải dưa màu trắng có viên màu hồng rồi đi xuống ruộng. Đ dùng hai tay kéo cành và lần lượt hái các quả bưởi Diễn đã chín vàng vớt xuống vị trí Đ đứng, hái được khoảng 3 đến 4 quả thì Đ lại lần lượt cho vào bao tải. Đ hái được 33 quả bưởi Diễn thì gần đầy bao tải nên đã giắt đoạn dây nylon buộc cây chuối ở gần đó buộc đầu bao tải bưởi lại rồi dùng hai tay bê bao tải bưởi đặt lên yên xe mô tô. Đ điều khiển xe mô tô đi về hướng thôn M, xã B, khi đi được khoảng 50 mét thì bị anh Hồ Văn D sinh năm 1974 ở thôn L, xã K phát hiện tri hô người dân bắt giữ. Đ sợ nên đã để lại xe mô tô biển số 89F8-6031, cùng bao tải chứa 33 quả bưởi rồi bỏ chạy. Cùng ngày, bà Nguyễn Thị H trình báo sự việc đến cơ quan Công an.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khoái Châu đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Hoàng Văn Đ đồng thời tiến hành khám nghiệm hiện trường và quản lý 01 bao tải dưa màu trắng viên hồng bên trong đựng 33 quả bưởi Diễn, 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM biển số 89F8-6031 và 01 bao tải dưa màu cam trong cốp xe mô tô do Đ để lại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 55/KL-ĐG ngày 16/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Khoái Châu kết luận: 33 quả bưởi Diễn màu vàng đã đến thời kỳ thu hoạch có tổng trọng lượng là 36 kg. Trong đó quả to nhất có Đ kính 13cm nặng 1,5kg; quả bé nhất có Đ kính 10cm, nặng 1kg. Tổng trị giá tài sản là 935.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM biển số 89F8-6031 thuộc sở hữu của anh Lê Văn L sinh năm 1993 ở thôn A, thị trấn Khoái Châu. Anh L cho Đ mượn xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại. Hiện Cơ quan điều tra đã nhập chiếc xe vào kho vật chứng chờ xử lý.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà H 33 quả bưởi Diễn bị Đ trộm cắp, bà H đã nhận lại và không yêu cầu Đ phải bồi thường gì thêm.

Quá trình điều tra Hoàng Văn Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 12/QĐ - VKS - HS ngày 19/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu truy tố Hoàng Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, tỏ thái độ ăn năn hối cải và tại lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

Người bị hại là bà Nguyễn Thị H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn L vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được triệu tập hợp lệ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Khoảng 09 giờ 30 ngày 09/11/2017 tại ruộng trồng bưởi của gia đình bà Nguyễn Thị H sinh năm 1964 ở thôn L, xã K, huyện Khoái Châu, bị cáo Hoàng Văn Đ đã lén lút trộm cắp 33 quả bưởi Diễn của gia đình bà H có trị giá 935.000 đồng thì bị phát hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” và xử phạt bị cáo Đ từ 09 tháng đến 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/11/2017. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Khoái Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng: Người bị hại là bà Nguyễn Thị H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn L vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên Người bị hại là chị H đã có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra thể hiện rõ ràng quan điểm là tài sản bị bị cáo trộm cắp gia đình chị đã nhận lại không có đề nghị bị cáo phải bồi thường gì thêm, về trách nhiệm hình sự chị đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khai nhận tại cơ quan điều tra chiếc xe mô tô mà bị cáo sử dụng để đi trộm cắp tài sản là thuộc sở hữu của anh, anh có

quan hệ là bạn bè đối với bị cáo, do bị cáo Đ không có phương tiện đi lại vì vợ bị cáo sắp sinh con nên bị cáo có hỏi mượn xe của anh, khi cho bị cáo mượn xe anh không biết bị cáo sử dụng để đi trộm cắp tài sản, nay anh đề nghị cho anh xin lại xe. Xét thấy việc vắng mặt của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ.

Về việc áp dụng pháp luật để xét xử đối với bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện trước ngày 01/01/2018 và các quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự 1999 với quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi năm 2017 là như nhau vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc áp dụng và thi hành Bộ luật hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự 1999 để xét xử đối với bị cáo.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, của những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 30 ngày 09/11/2017 tại ruộng trồng bưởi của gia đình bà Nguyễn Thị H sinh năm 1964 ở thôn L, xã K, huyện Khoái Châu, bị cáo Hoàng Văn Đ đã có hành vi lén lút trộm cắp 33 quả bưởi Diễn của gia đình bà H theo kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản huyện Khoái Châu giá trị 33 quả bưởi là 935.000 đồng. Mặc dù tài sản do bị cáo trộm cắp có giá trị là 935.000 nhưng ngày 04/10/2017 bị cáo bị Công an xã B, huyện Khoái Châu xử phạt vi phạm hành vi hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. Đến thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của gia đình bà H, thì chưa được coi là chưa bị xử lý hành chính, do vậy hành vi trộm cắp tài sản lần này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, chính xác, đúng người, đúng tội.

Xét thấy bị cáo là người không có nhược điểm về thể chất và tinh thần, có năng lực trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo là người trưởng thành, có sức khỏe nhưng không chịu lao động chân chính mà muốn kiếm tiền dựa trên sức lao động của người khác. Bị cáo đã từng bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm pháp. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo trong vụ án này là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, phải xử thật nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành một hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời

gian nhằm răn đe phòng ngừa, đồng thời giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Đây cũng là bài học giáo dục ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật đối với mọi người.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để quyết định một hình phạt phù hợp.

Về nhân thân: Ngày 25/3/2013 bị Tòa án nhân dân quận I, thành phố Hà Nội xử 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn, hối cải. Tài sản mà bị cáo trộm cắp có giá trị không lớn và đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt

Về hình phạt bổ sung: Nghề nghiệp chính của bị cáo là làm ruộng, thu nhập thấp, không có tài sản gì nên hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại 33 quả bưởi Diễn cho gia đình người bị hại sau khi nhận lại tài sản người bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng:

Chiếc xe mô tô SYM Biển số 89F8-6031 mà bị cáo sử dụng để đi trộm cắp tài sản xác định thuộc sở hữu của anh Lê Văn L sinh năm 1993 ở thôn A, thị trấn Khoái Châu. Anh L cho Đ mượn xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại, khi cho bị cáo mượn xe anh không biết bị cáo sử dụng để đi trộm cắp tài sản, nên cần áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 trả lại cho anh.

Hai chiếc bao tải chứa 01 chiếc màu cam, 01 chiếc màu trắng viền hồng đã hết giá trị sử dụng cần áp dụng điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu cho tiêu hủy.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự 1999; điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2

Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Hoàng Văn Đ09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/11/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:

Trả cho anh Lê Văn L, sinh năm 1993. Địa chỉ thường trú: thôn A, thị trấn Khoái Châu, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, chiếc xe mô tô SYM Biển số 89F8-6031.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 bao tải dừa màu cam, 01 bao tải dừa màu trắng có viền hồng.

(Tình trạng vật chứng như Quyết định chuyển vật chứng số 09/QĐ-KSĐT ngày 19/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu).

Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi người vắng mặt cư trú.

Nơi nhận :

- Phòng KTNV-THA, Tòa án tỉnh HY.
- VKSND Huyện Khoái Châu.
- CA huyện Khoái Châu.
- Bị cáo.
- Người bị hại.
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Tân